

Bản án số: 58/2022/HS-PT
Ngày 26-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhiên;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Bảo;

Bà Hoàng Thị T3 Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị Yến Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:
Bà Phan Thị Diễm Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/4/2022, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2022/TLPT-HS ngày 28/3/2022 đối với bị cáo Nguyễn văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 23/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện L.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn văn H** - Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam; Sinh năm 1985;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố S, thị trấn B, huyện Y, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Văn V, sinh năm 1953; Họ và tên mẹ: Phạm Thị T, sinh năm 1954; Gia đình có bốn anh em, bản thân là thứ bốn; Họ và tên vợ: Lê Thị T1, sinh năm 1987 (đã ly hôn); Con: Chưa có.

- Nhân thân: Bản án số 86/2015/HSST ngày 26/3/2015, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù nH cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Tiền án: Bản án số 07/2020/HSST, ngày 14/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp

hành xong hình phạt tù vào tháng 12/2020; chấp hành xong án phí ngày 09/8/2021;

- Tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/11/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

Trong vụ án còn có bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/11/2021, sau khi Nguyễn văn H và T2 sử dụng ma túy cùng nhau tại khu vực đường tàu T3ộc tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện L, H rủ T2 đi về nhà H chơi, T2 đồng ý. Khi đi bộ đến khu vực ngã ba xã Nghĩa H, huyện L T2 rủ H trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy sử dụng, H đồng ý. Sau đó, H và T2 đi sang xã Đ, khoảng 00 giờ 20 phút ngày 18/11/2021 thì đến nhà anh Lê Thảo N. H nhận đứng ngoài cảnh giới để cho T2 vào trực tiếp lấy tài sản. T2 trộm cắp được 01 chiếc Ipad Air 3, loại 64GB, màu vàng; 01 chiếc loa kéo Karaoke Dalton TS-12G450X và 02 Micro, nhãn hiệu Dalton, màu vàng của anh Nguyễn. Ngày 18/11/2021, H mượn anh T3 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 98M1-158.76 đi có việc cá nhân và dùng chiếc xe này chở T2 đi bán tài sản trộm cắp được. H và T2 bán tài sản trộm cắp được tổng số 1.800.000 đồng, dùng để mua ma túy và cùng nhau sử dụng hết.

Ngày 19/11/2021, Nguyễn văn H đầu thú. Không xác định được đối tượng T2. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L T3 giữ được T2 bộ tài sản của anh Nguyễn bị trộm cắp. Tại kết luận định giá tài sản số 131/KL-HĐĐGTS ngày 19/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L kết luận: 01 loa kéo Karaoke Dalton TS-12G450X và 02 micro hát Karaoke Dalton có tổng trị giá 7.020.000 đồng; 01 Ipad Air 3 loại 64GB, màu vàng trị giá 4.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 11.520.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 23/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện L đã căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt Nguyễn văn H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngoài ra án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 02/3/2022 bị cáo H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trình bày: bị cáo đã tác động mẹ của bị cáo là bà Phạm Thị T đã nộp 200.000 đồng án phí HSST theo Bản án sơ thẩm đã tuyên. Ngoài ra không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, tại phiên tòa bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ, đã tác động đến gia đình là mẹ của bị cáo nộp thay cho bị cáo để nộp án phí HSST. Đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS mới thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo tại cấp phúc thẩm được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo 01 tháng tù. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: đơn kháng cáo của bị cáo đã được làm trong thời hạn quy định của pháp luật theo đúng quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 18/11/2021, bị cáo đã trộm cắp 01 chiếc Ipad Air 3, loại 64GB, màu vàng; 01 chiếc loa kéo Karaoke Dalton TS-12G450X và 02 Micro, nhãn hiệu Dalton, màu vàng của anh Lê Thảo N. Tổng giá trị tài sản là 11.520.000 đồng.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã xử phạt Nguyễn văn H 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật. Bởi lẽ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Nay bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo tiếp tục có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo tác động đến gia đình đã tự nguyện nộp án phí HSST của Bản án sơ thẩm đã tuyên, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS mới tại cấp phúc thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp

nhận kháng cáo của bị cáo, giảm mức hình phạt của Bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện của VKS tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn văn H được chấp nhận, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, cấp phúc thẩm không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn văn H. Giảm hình phạt của bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn văn H **01 (Một) năm 02 (Hai)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 19/11/2021.

[2] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Xác nhận bị cáo đã nộp xong án phí HSST theo Biên lai số 0005096 ngày 26/4/2022 của Chi cục THADS huyện L.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND tỉnh Bắc Giang;
- TAND huyện L;
- VKSND huyện L;
- CC THADS huyện L;
- Công an huyện L;
- Sở Tư pháp Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nhiên